



Tên trước đây: Shell Tellus STX

Shell Tellus S3 V 46

- Tuổi thọ cao và nâng cao hiệu suất
- Đa dụng

Dầu thủy lực công nghiệp cao cấp không chứa kẽm với quãng nhiệt độ làm việc rộng

Shell Tellus S3 V là dầu thủy lực cao cấp sử dụng công nghệ riêng biệt không tro kết hợp với phụ gia giúp ổn định độ nhớt. Sản phẩm đem đến khả năng duy trì độ nhớt và bảo vệ thiết bị tuyệt hảo trước các áp lực cơ học, nhiệt, hóa học trong điều kiện nhiệt độ thay đổi quá thấp hoặc quá cao. Sản phẩm mang lại sự bảo vệ và vận hành vượt trội trong hầu hết các thiết bị di động và các ứng dụng khác khi dải nhiệt độ hoạt động hoặc nhiệt độ môi trường xung quanh rộng.

DESIGNED TO MEET CHALLENGES

Các Tính năng & Lợi ích

• Tuổi thọ dầu cao - Tiết kiệm chi phí bảo trì

Shell Tellus S3 V tăng khả năng kéo dài quãng thời gian thay dầu và làm giảm thời gian ngừng máy thông qua:

- Chỉ số kiểm nghiệm ASTM D943 TOST cao, cùng với độ ổn định ô-xy hóa được thiết kế cho ít nhất 5000 giờ trong TOST;
- Khả năng tuyệt hảo chống lại các hư hỏng xảy ra khi có sự xuất hiện của nước và nhiệt trong hệ thống;
- Độ ổn định cắt lớp cao giúp duy trì khả năng bảo toàn độ nhớt.

Các ưu điểm này giúp kéo dài thời gian bảo trì bảo dưỡng mà vẫn duy trì sự bảo vệ và vận hành tốt, thậm chí đối với những ứng dụng làm việc trong môi trường có nhiệt độ phức tạp.

• Bảo vệ chống mài mòn vượt trội

Phụ gia chống mòn không tro (không chứa kẽm) tiên tiến đem đến sự bảo vệ tin cậy trong các điều kiện vận hành khác nhau, bao gồm tải nhẹ đến tải nặng.

Shell Tellus S3 V với chỉ số độ nhớt (VI) cao kết hợp với độ ổn định cắt vượt trội giúp giữ vững lớp màng dầu bôi trơn khi các chi tiết phải chịu áp lực nặng. Sự bảo vệ này vẫn được duy trì dưới nhiệt độ cao và tải trọng lớn.

• Duy trì hiệu suất hệ thống

Cùng với độ sạch và khả năng lọc ưu việt, kết hợp với khả năng tách nước, thoát khí, chống tạo bọt cao, tất cả giúp duy trì và nâng cao hiệu suất của hệ thống thủy lực. Đặc biệt khả năng lọc vẫn được giữ vững ngay cả khi dầu bị nhiễm bẩn bởi nước, hoặc một lượng nhỏ cặn bùn trong sản xuất có thể gây nghẹt bộ lọc tinh.

Shell Tellus S3 V với độ sạch ISO 4406 là 21/19/16 hoặc cao hơn so với trong dây chuyền sản xuất của Shell trước đây. Theo tiêu chuẩn DIN 51524, dầu đem kiểm nghiệm được bắt phải chịu hàng loạt các ảnh hưởng của việc vận chuyển và lưu kho tác động đến độ sạch của dầu.

Các ưu điểm này giúp kéo dài tuổi thọ bộ lọc cũng như cho phép sử dụng bộ lọc tinh hơn để tăng khả năng bảo vệ thiết bị.

Các Ứng dụng chính



• Thiết bị thủy lực di động

Các hệ thống truyền động thủy lực hoạt động tiếp xúc với môi trường bên ngoài thường chịu nhiệt độ biến đổi khác nghiệt. Chỉ số độ nhớt cao của Shell Tellus S3 V giúp đem đến sự vận hành tin cậy từ lúc khởi động lạnh đến khi đủ tải.

• Hệ thống thủy lực chính xác

Hệ thống thủy lực chính xác luôn yêu cầu dầu bôi trơn phải có độ nhớt ổn định trong suốt chu trình vận hành cũng như khả năng lọc cao ngay cả khi bị nhiễm bẩn. Shell Tellus S3 V đem lại các điểm mạnh này đồng thời tăng thêm độ ổn định nhiệt độ - độ nhớt so với các loại dầu đạt cùng tiêu chuẩn ISO HV.

• Ảnh hưởng đến môi trường

Shell Tellus S3 V giảm tác động có hại khi có sự cố rò rỉ ra môi trường so với dầu thủy lực chứa kẽm thông thường. Điều này có được là do việc sử dụng công nghệ chống mòn không tro và dầu gốc với lượng lưu huỳnh thấp.

Shell Tellus S3 V “không gây hại” đối với nước tinh khiết và vi sinh vật biển (OECD 202, US EPA OPPTS 850.1035). Đối với yêu cầu cao hơn về tác động môi trường, chúng tôi khuyến nghị dòng sản phẩm thân thiện môi trường Shell Naturelle.

Đối với các ứng dụng làm việc trong điều kiện khắc nghiệt hơn nữa, yêu cầu tuổi thọ dầu và hiệu suất vận hành cao nhất, dòng sản phẩm Shell Tellus S4 ME sẽ mang đến sự vận hành cũng như hiệu suất tối ưu nhất.

Các Tiêu chuẩn kỹ thuật, Chấp thuận & Khuyến nghị

- Denison Hydraulics (HF-0, HF-1 and HF-2)
- Eaton Vickers (Brochure 694)
- Fives Cincinnati P-70
- Bosch Rexroth (dầu khoáng cho các bơm piston trục RE 90220-01/09.09).
- ISO 11158 (HV fluids)

Các tính chất vật lý điển hình

Tính chất			Phương pháp	S3 V 46
Cấp độ nhớt ISO			ISO 3448	46
Loại dầu phân loại theo ISO			ISO 6743-4	HV
Độ nhớt động học	@-20°C	cSt	ASTM D445	2200
Độ nhớt động học	@40°C	cSt	ASTM D445	46
Độ nhớt động học	@100°C	cSt	ASTM D445	8.4
Chỉ số độ nhớt			ISO 2909	162
Khối lượng riêng	@15°C	kg/m ³	ISO 12185	870
Điểm chớp cháy (COC)			ISO 2592	210
Điểm đông đặc			ISO 3016	-39

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.

Sức khỏe, An toàn & Môi trường

• Sức khỏe & An toàn

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo thêm Bản dữ liệu an toàn sản phẩm Shell tương ứng từ <http://www.epc.shell.com>

• Bảo vệ môi trường

Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Thông tin bổ sung

• Tư vấn

Tham khảo Đại diện Shell về các ứng dụng không được đề cập tại đây.

- DIN 51524-3 (HVLP oils)
- ASTM 6158 (HV mineral oils)
- SS 15 54 34 AV (ISO VG 46 and 68)
- SS 15 54 34 AM (ISO VG 32).

Để có danh mục đầy đủ các Khuyến cáo và Chấp thuận, có thể tham khảo Bộ phận Kỹ thuật Shell.

Khả năng tương thích & Hòa trộn

• Tính tương thích với các loại dầu

Shell Tellus S3 V tương thích với hầu hết các loại dầu thủy lực gốc khoáng khác. Tuy nhiên, lưu ý các dầu thủy lực gốc khoáng không nên trộn lẫn với các loại khác (Ví dụ: loại thân thiện với môi trường hoặc loại thủy lực chống cháy)

• Tính tương thích với lớp sơn, gioăng, phớt

Shell Tellus S3 M tương thích với các vật liệu gioăng, phớt, sơn thông thường sử dụng cho dầu gốc khoáng.

Viscosity - Temperature Diagram for Shell Tellus S3 V

